

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 11/2022/HS-PT
Ngày 14 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Thành

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn

Ông Hồ Văn Việt

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Hà Văn Ng, Hà Xuân H, Hà Đình Tr, Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kvà Bùi Thanh Đ đối với Bản án hình sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh P. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh P.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn Ng**, Tên gọi khác: Nò; Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1995 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Bành, xã Võ M, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Ng, sinh năm 1968; Con bà: Hà Thị H, sinh năm 1970; Vợ: Nguyễn Thị Hằng Ng, sinh năm 2001; Con: Có 01 con, sinh năm 2020; Anh, chị, em: Có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/8/2020 bị Công an huyện Tân S xử phạt vi phạm hành chính 200.000đ về hành vi “Gây mất trật tự ở khu dân cư”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 04/9/2020;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 9/02/2021, đến ngày 11/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang chấp

hành biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh tại: Khu Bành, xã Võ M, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Hà Xuân H**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 8 năm 1993 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Cốc, xã Võ M, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Ph, sinh năm 1971; Con bà: Đặng Thị Ng, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em: Có 02 anh em, bị cáo là con cả;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Khu Cốc, xã Võ M, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Hà Đình Tr**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 3 năm 1993 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Cốc, xã Võ M, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Th, sinh năm 1963; Con bà: Đình Thị L, sinh năm 1965; Vợ: Hà Thị V, sinh năm 1991; Con: Có 01 con, sinh năm 2014; Anh, chị, em: Có 03 chị em, bị cáo là con út;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Khu Cốc, xã Võ M, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15 tháng 6 năm 1992 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Rét, xã Khả Cữu, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1967; Con bà: Đình Thị Kh, sinh năm 1969; Vợ: Tạ Thị Thúy H, sinh năm 2001; Con: 01 (tháng 7/2021); Anh, chị, em: Có 02 chị em, bị cáo là con út;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 9/02/2021 đến ngày 11/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh tại: Khu Rét, xã Khả Cữu, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

5. Họ và tên: **Hà Văn Đ**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1991 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội (*Đảng, chính quyền, đoàn thể*): Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. CQĐT đã thông báo đến Đảng bộ nơi bị can sinh hoạt, đề nghị UBKT Huyện ủy Thanh S xử lý theo quy

định; Con ông: Hà Văn D, sinh năm 1968; Con bà: Hà Thị Nh, sinh năm 1970; Vợ: Quách Thị Huyền Tr, sinh năm 1995; Con: 02 con; Anh, chị, em: Có 02 anh em, bị cáo là con cả;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 9/02/2021 đến ngày 11/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh tại: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

6. Họ và tên: **Hà Hữu L**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 10 năm 2002 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn L, sinh năm 1979; Con bà: Phùng Thị H, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em: Có 02 anh em, bị cáo là con cả;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

7. Họ và tên: **Hà Minh Khoa**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 14 tháng 6 năm 1994 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn T, sinh năm 1965; Con bà: Tạ Thị T, sinh năm 1968; Vợ: Hà Thị N, sinh năm 2000, con: Có 01 con sinh năm 2020; Anh, chị, em: Có 02 chị em, bị cáo là con út;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

8. Họ và tên: **Bùi Thanh Đ**, Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 3 năm 1983 tại: Thanh S, P; Nơi cư trú: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Thanh B, sinh năm 1955; Con bà: Hoàng Thị N, sinh năm 1958; Vợ: Hà Thị Thanh T, sinh năm 1990, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2009; Anh, chị, em: Có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 9/02/2021 đến ngày 11/3/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo đang chấp

hành biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh tại: Khu Trống, xã Văn Miếu, Thanh S, P. (Có mặt tại phiên tòa).

** Những người bào chữa cho các bị cáo gồm:*

- Ông **Đoàn Hữu V** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P. Bào chữa cho bị cáo Hà Minh K, Hà Văn D.

- Bà **Phạm Thị T** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P. Bào chữa cho bị cáo Hà Hữu L.

- Ông **Bùi Đức D** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P. Bào chữa cho bị cáo Hà Đình Tr.

- Ông **Vũ Đình T** - Luật sư Công ty Luật Hợp danh Hùng Vương P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh P. Bào chữa cho bị cáo Hà Đình Tr.

- Bà **Đinh Thị H** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh P. Bào chữa cho bị cáo Hà Xuân H, Hà Văn Ng.

- Ông **Lê Văn C**, ông **Nguyễn Trung Th** - Luật sư Công ty Luật TNHH Hoàng Long P&T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh P. Bào chữa cho bị cáo Hà Xuân H.

(Những người bào chữa cho các bị cáo ông V, bà T, ông D, bà H, ông C, ông T, ông T có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2020 anh Hà Thanh T tổ chức cưới vợ tại nhà ở của mình thuộc: khu Cốc, xã Võ M, huyện Thanh S, tỉnh P. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm uống rượu xong, anh T rủ các bạn của mình đi đến nhà gái tại: khu Ngán, xã Khả Cửu, huyện Thanh S để chơi, giao lưu. Anh T thuê chiếc xe ô tô 25 chỗ nhãn hiệu Huyndai-County biển kiểm soát 88B - 002.82 do anh Lê Thanh H là chủ xe đồng thời là người điều khiển. Khi đi, trên xe có anh H lái xe, anh T cùng 29 người bạn của anh T trong đó có: Hà Minh Gi, Hà Văn L, Hà Xuân H, Hà Mạnh Hu, Hà Quốc H, Hà Mạnh H, Hà Văn Ch, Hà Ngọc H, Hà Đình Tr, Đình Quang D, Đình Mạnh D, Hà Văn Ngh, Hà Văn Ng, Nguyễn Văn L. Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đi đến khu Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh S thì có chiếc xe ô tô tải chở sắn, biển kiểm soát: 22L - 6528 của anh Hoàng Quốc V bị hỏng, đỗ giữa đường. Do đường hẹp, hai bên đường là nhà dân không đi qua được nên anh H dừng xe, xuống gặp anh V đề nghị lái xe tránh đường để xe anh H đi qua, nhưng do xe của anh V bị hỏng nên không di chuyển được. Lúc này Hà Minh Gi xuống xe để nói chuyện, hai bên xảy ra to tiếng nên Gi đi đến chửi nhiều lần “Đ.mẹ mày, Đ.mẹ chúng mày”, “Đ.mẹ thằng áo len, thích đánh nhau thì đi lên trên xe này” và gây sự

với anh V thì được anh T và anh H can ngăn, đẩy Hà Minh Gi lên xe để quay xe lại. Nhưng khi lên xe Hà Minh Gi mở cửa kính chắn gió xe ô tô thò đầu ra ngoài tiếp tục chửi bới nhiều lần “Đ.mẹ thằng áo len, thích đánh nhau thì đi lên trên xe”, thách thức đánh nhau với anh Việt. Thấy vậy nên nhóm thanh niên trên xe ô tô của anh H cũng hò hét, hô hào, kích động lẫn nhau chửi bới, gây gỗ đánh nhau với anh V. Do bị chửi và thách đố đánh nhau nên anh V cũng chửi lại đồng thời cầm một đoạn gậy đến để dọa đánh nhau với nhóm thanh niên trên xe ô tô của anh H. Do nghe thấy có tiếng chửi bới, to tiếng với nhau tại đường giao thông trước cửa nhà mình nên ông Hà Văn Q, đi ra và tham gia can ngăn hai bên để không xảy ra việc đánh nhau (Khi can ngăn, ông Q không giới thiệu mình là Bí thư chi bộ, Trưởng ban công tác mặt trận khu Trống, xã Văn Mên các đối tượng không biết). Tuy nhiên, nhóm thanh niên trên xe ô tô không dừng lại mà tiếp tục chửi bới, gây gỗ đánh nhau với anh V. Khi anh V tiến đến gần xe ô tô của anh H, cầm 01 chiếc gậy gõ vào xe ô tô thì Đình Quang D và Hà Mạnh H hô hào “Đ.mẹ chúng mày”, “Xuống đi, xuống đi”, “Đ.mẹ, anh em xuống xe”, “Bọn nó đập xe rồi, xuống đi anh em ơi”..., hò hét, kích động số thanh niên trên xe ô tô xuống xe để đánh anh Việt. Sau khi Đình Quang D và Hà Mạnh H hô hào thì Hà Mạnh H, Hà Văn Ng, Hà Xuân H, Đình Mạnh D, Hà Văn L, Hà Mạnh Hu, Hà Văn Ngh, Hà Quốc H, Hà Đình Tr, Hà Ngọc H, Hà Văn Ch, Nguyễn Văn L cùng bị kích động nên xuống xe tiếp tục hò hét, chửi bới, lao vào đánh anh V. Khi xuống xe, Hà Văn Ng, Hà Mạnh H dùng chân tay đánh anh V ngã xuống đường. Lúc này Hà Xuân H, Hà Quốc H, Hà Đình Tr, Hà Ngọc H, Đình Quang D, Đình Mạnh D, Hà Văn Ngh tiếp tục hò hét, chửi bới, kích động những người khác và trực tiếp đuổi đánh anh V. Sau khi bị đánh ngã, anh V đứng dậy bỏ chạy vào trong sân nhà ông Q thì Hà Văn Ng, Hà Mạnh H, Hà Văn L, Hà Mạnh H, Hà Quốc H, Hà Văn Ch, Nguyễn Văn L nhô cọc rào tại vườn hoa nhà ông Q và nhặt gậy gỗ ở ven đường, dòn đuổi theo đánh anh V, còn Hà Minh Gi, Hà Ngọc H, Hà Đình Tr, Đình Quang D, Đình Mạnh D, Hà Văn Ng, Hà Xuân H người đứng ở cạnh xe, người ngồi trên xe ô tô của anh H, mở cửa kính hò hét, cổ vũ, chửi bới, kích động số thanh niên dòn đuổi đánh anh V. Khi anh V chạy vào bên trong nhà ông Q thì anh V đóng cửa chính lại để trốn. Lúc này, Hà Văn Ng đuổi theo cầm gậy đập vỡ một ô kính cửa chính của nhà ông Q, Hà Quốc H nhặt một chậu hoa bằng sứ ném vào sân nhà ông Q, Hà Văn L đã bê chiếc thang bằng kim loại lao vào sân nhà ông Q trúng vào bàn uống nước làm vỡ 01 chiếc ấm, 05 chiếc chén bằng sứ và sứ mặt bàn gỗ, Hà Văn Ch dùng gậy, Nguyễn Văn L dùng chân tay không dòn đánh anh V. Nhóm người dòn đuổi đánh anh V còn làm hư hỏng của gia đình ông Q một chiếc ghế gấp nhãn hiệu Xuân Hòa đã qua sử dụng (chưa xác định được ai là người làm hư hỏng). Khi thấy nhóm thanh niên dòn đuổi anh V vào nhà của mình, ông Q chạy theo vào sân nhà để can ngăn thì bị một người dùng gậy (chưa xác định được ai thực hiện) đánh trúng vào mặt nên bị choáng ngã xuống đất. Lúc này anh Hà Văn D, SN 1991, thường trú tại khu Trống, xã Văn Miếu, huyện Thanh S, tỉnh P đang đứng ở khu vực đánh nhau để xem thì cũng bị một người dùng gậy đánh vào đầu. Khi bị dòn đuổi, anh V chạy vào nhà ông Q, do đó nhóm thanh niên người xã Võ M không đánh được anh V nên quay ra ngoài

đường. Trong lúc nhóm thanh niên người xã Võ M dồn đuổi đánh anh V thì Vũ Văn Ng, Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ cùng những người dân hiếu kỳ sinh sống tại khu Trống, xã Văn M đến xem. Khi thấy nhóm thanh niên người xã Võ M đuổi đánh anh V và đập phá làm hư hỏng tài sản của gia đình ông Q thì Vũ Văn Ng hô *“Đánh cho chết mẹ chúng nó đi, thằng nào hăng cho chết mẹ chúng nó đi, đánh cho bằng chết luôn...”*; Nguyễn Văn Đ dùng điện thoại di động quay video clip và nói *“Ôi nó đập cả nhà Quang H rồi”, “Đập xe nó ấy” và “Lấy gạch mà ném”* để kích động, xúi giục những người dân xã Văn M có mặt tại hiện trường đánh lại nhóm thanh niên xã Võ M, đập phá chiếc xe ô tô của anh H. Khi nghe thấy những lời kích động của Ng và Đ thì Bùi Thanh Đ, Hà Minh Kh, Hà Hữu L, Hà Văn D đã chạy ra nhặt gậy trong đồng gỗ của nhà dân để ở ven đường dồn đuổi, đánh lại nhóm thanh niên xã Võ M. Nhóm thanh niên xã Võ M bị dồn đánh thì chạy từ nhà ông Q quay ra đường, lên xe ô tô của anh H. Trong lúc anh H điều khiển xe ô tô quay đầu thì bị Đ, Kh, L và D dùng gậy gỗ đập phá, làm vỡ toàn bộ kính chắn gió sườn bên pH xe ô tô của anh H. Sau đó, anh H điều khiển xe ô tô chở nhóm thanh niên người xã Võ M quay về thì bị lực lượng Công an xã Văn M dừng xe, yêu cầu cả nhóm đến trụ sở UBND xã Văn M để làm việc.

Sau khi sự việc xảy ra, ông Hà Văn Q, anh Hoàng Quốc V và anh Hà Văn D bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện Thanh S để điều trị. Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai-County biển kiểm soát 88B - 002.82 của anh Lê Thanh H bị hư hỏng, vỡ toàn bộ kính chắn gió sườn bên pH. Gia đình ông Q bị vỡ 01 (một) tấm kính của cánh cửa gỗ có kích thước 15 x 110 x 0,1cm; vỡ 01 (một) chiếc ấm và 05 chiếc chén bằng sứ đã qua sử dụng, sứt 02 (hai) vết mặt bàn gỗ, hư hỏng 01 (một) chiếc ghế gấp nhãn hiệu Xuân Hòa đã qua sử dụng.

Ngày 21/12/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh S đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh S định giá 03 tấm kính chắn gió sườn xe bên pH của xe ô tô Hyundai-County biển kiểm soát 88B-002.82. Ngày 23/12/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh S kết luận: *trị giá 03 tấm kính là 9.000.000đ (Chín triệu đồng).*

Ngày 28/01/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh S đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh S định giá các tài sản bị hư hỏng của gia đình ông Hà Văn Q. Kết quả định giá xác định: *01 (Một) tấm kính của cánh cửa gỗ có kích thước 15cm x 110cm x 0,1cm trị giá 25.000đ (Hai mươi lăm nghìn đồng); 01 (Một) chiếc ấm và 05 (năm) chiếc chén bằng sứ bên trong màu trắng, bên ngoài có họa tiết hoa văn màu vàng đã qua sử dụng trị giá 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng); 02 (Hai) vết sứt trên mặt bàn gỗ trị giá 275.000đ (Hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng); 01 (Một) chiếc ghế gấp nhãn hiệu Xuân Hòa đã qua sử dụng trị giá 775.000đ (Bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tổng trị giá thiệt hại tài sản của gia đình ông Hà Văn Q là 1.155.000đ (Một triệu một trăm năm mươi lăm nghìn đồng).*

Đối với thương tích của ông Hà Văn Q, anh Hoàng Quốc V và Hà Văn D, do thương tích nhẹ, chỉ bị xây sát da và đau ở phần mềm, đến nay đã khỏi, không ảnh hưởng gì đến sức khỏe nên cả 03 người đều từ chối giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố đối với người đã gây thương tích cho mình.

Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng, lời khai của các đối tượng và tài liệu điều tra, xác minh khác, ngày 23/12/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh S đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Gây rối trật tự công cộng” theo Điều 318 Bộ luật Hình sự. Ngày 03/02/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh S đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự, đồng thời ra Quyết định khởi tố bị can đối với Hà Minh Gi, Hà Văn Ng, Hà Văn L, Hà Xuân H, Hà Mạnh H, Hà Quốc H, Hà Mạnh H, Hà Văn Ch, Hà Ngọc H, Hà Đình Tr, Đình Quang D, Đình Mạnh D, Nguyễn Văn L, Hà Văn Ngh, Vũ Văn Ng về tội “Gây rối trật tự công cộng” và khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ về các tội “Gây rối trật tự công cộng” và “Cố ý làm hư hỏng tài sản” để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật. Các Quyết định của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh S đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh S phê chuẩn theo đúng quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh S đã thu thập được.

Người bị hại anh Lê Thanh H trình bày: Các bị cáo Hà Văn D, Hà Minh Kh, Hà Hữu L, Bùi Thanh Đ, Nguyễn Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho anh Lê Thanh H số tiền 13.000.000đ (Mười ba triệu đồng), trong đó: 9.000.000đ (Chín triệu đồng) là tiền kính xe ô tô bị đập vỡ và 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) là số tiền anh H bị thiệt hại do xe ô tô bị hư hỏng không hoạt động kinh doanh được. Anh H đã nhận đủ số tiền trên, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo D, Kh, L, Đ, Đô.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Văn Q: Bị cáo Hà Văn Ng đã tự nguyện bồi thường cho ông Hà Văn Q số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), bị cáo Hà Mạnh Huỳnh đã tự nguyện bồi thường cho ông Hà Văn Q số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Bị cáo Hà Minh Gi, Hà Mạnh H, Hà Quốc H, Hà Văn Ngh mỗi bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Hà Văn Q số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Q đã nhận đủ số tiền trên của các bị cáo. Nay ông Q đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Ngh, Hu, H, H, Ngh. Ngoài ra ông Q không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh P đã Quyết định:

1. Điều luật áp dụng, tội danh:

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Đình Tr, Hà Xuân H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Ng (tên gọi khác: Nồ) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng: Điểm b, d khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Điều luật áp dụng, hình phạt:

Áp dụng: Điểm b, d khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 31 (Ba mươi một) ngày tạm giam (từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/3/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Gây rối trật tự công cộng” đối với các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ; Khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn D 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 31 (Ba mươi một) ngày tạm giam (từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/3/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thanh Đ 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 31 (Ba mươi một) ngày tạm giam (từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/3/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Hà Hữu L 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Hà Minh K24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tổng hợp bị cáo pH chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Văn Ng.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Ng 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 31 (Ba mươi mốt) ngày tạm giam (từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/3/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Xuân H.

Xử phạt: Bị cáo Hà Xuân H 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hà Đình Tr.

Xử phạt: Bị cáo Hà Đình Tr 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự .

Bản án còn tuyên về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo khác và các vấn đề khác như xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2021, bị cáo Hà Văn Ng có đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 04/10/2021, các bị cáo Hà Xuân H, Hà Đình Tr có đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 12/10/2021, các bị cáo Bùi Thanh Đ, Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh K có đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị:

- Đối với bị cáo Hà Văn Ng: Áp dụng điểm b khoản 1 điều 355; điểm c khoản 1 Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hà Văn Ng. Đề nghị sửa quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nghiệp theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo từ 18 đến 20 tháng tù.

- Đối với bị cáo Hà Đình Tr, Hà Xuân H: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Tr, H. Đề nghị áp dụng thêm (điểm b khoản 1 Điều 51BLHS cho bị cáo Trọng); khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Tr, H. Giữ nguyên hình phạt 24 tháng tù đối với bị cáo Tr, H nhưng cho 02 bị cáo hưởng án treo. Ấn định thời gian thử thách gấp đôi với 02 bị cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận nội dung kháng cáo của 05 bị cáo.

Đề nghị áp dụng thêm điểm b,v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 54 Bộ luật Hình sự. Chuyển hình phạt 24 tháng tù sang hình phạt Cải tạo không giam giữ với mức từ 21 đến 24 tháng đối với tội Gây rối trật tự công cộng. Khấu trừ thời gian tạm giam cho bị cáo Đông, Dũng, Đức là 31 ngày quy đổi = 93 ngày Cải tạo không giam giữ. Các bị cáo đều là lao động tự do nên miễn khấu trừ thu nhập cho 05 bị cáo. Nhưng buộc 05 bị cáo pH lao động phục vụ cộng đồng theo khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng thêm điểm v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự. Chuyển hình phạt 03 tháng tù sang hình phạt tiền. Phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 đến 20.000.000 đồng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

* Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ, Hà Xuân H, Hà Đình Tr, Hà Văn Ng có quan điểm:

Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đã trình bày tại phiên tòa.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

* Các bị cáo không có tranh luận gì với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất so với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai nhận đã có hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những bị cáo khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 20/12/2020, tại khu Trống, xã Văn M, huyện Thanh S, tỉnh P, do mâu thuẫn từ việc không nhường đường cho xe đi, các đối tượng thuộc người xã Võ M, huyện Thanh S gồm: Hà Minh Gi, Hà Văn L, Hà Xuân H, Hà Mạnh H, Hà Quốc H, Hà Mạnh Hù, Hà Văn Ch, Hà Ngọc H, Hà Đình Tr, Đình Quang D, Đình Mạnh D, Hà Văn Ngh, Hà Văn Ng, Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng lời nói xúi giục, kích động, dùng chân tay, gây gỗ, gây sát đồn đuổi, đánh nhau với nhóm đối tượng người xã Văn Miếu, đánh gây thương tích cho anh Hoàng Quốc V, ông Hà Văn Q, phá phách, làm hư hỏng đồ dùng sinh hoạt của gia đình ông Hà Văn Q. Các đối tượng thuộc nhóm thanh niên của xã Văn M, huyện Thanh S gồm: Vũ Văn Ng, Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ đã có hành vi dùng lời nói xúi giục, kích động, dùng gây gỗ đồn đuổi, đánh lại nhóm thanh niên của xã Võ M, đập phá làm vỡ 03 tấm kính chắn gió sườn bên pH xe ô tô Huyndai-County biển kiểm soát 88B-002.82 của anh Lê Thanh H gây thiệt hại 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Hành vi của các bị cáo Hà Minh Gi, Hà Ngọc H, Hà Đình Tr, Đình Quang D, Đình Mạnh D, Hà Văn Ngh, Hà Xuân H, Nguyễn Văn L, Vũ Văn Ng đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hà Văn Ng, Hà Quốc H, Hà Văn L đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Hà Văn Ch, Hà Mạnh H, Hà Mạnh Hù đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 318 và tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự để xử lý. Các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 và tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ về hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm cân nhắc khi quyết định hình phạt cho các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.1] Đối với bị cáo Hà Văn Ng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo

tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, mặc dù bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp. Do đó, có căn cứ để chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo Ngh thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng tích cực, bị cáo cùng các bị cáo khác hò hét, kích động và đánh anh V, khi anh V chạy vào nhà ông Q bị cáo dòn theo vào nhà ông Q cầm gậy đập vỡ một ô kính cửa chính nhà ông Q, nên hành vi của bị cáo là nguy hiểm hơn so với bị cáo Tr, H. Mặt khác bị cáo có 01 tiền sự ngày 24/8/2020 bị Công an huyện Tân S xử phạt 200.000 đồng về hành vi “ Gây mất trật tự ở khu dân cư”. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 Bộ luật Hình sự quy định về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét đối với kháng cáo của bị cáo về việc xin được hưởng án treo.

[3.2] Đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được cải tạo ngoài xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy: Về nguyên nhân dẫn đến vụ án này là do nhóm các bị cáo xã Võ M có mâu thuẫn trong việc nhường đường cho xe đi với anh Hoàng Quốc V, nên nhóm các bị cáo xã Võ M đã có hành vi dùng lời nói xúi dục, kích động, dùng gậy gỗ, gậy sắt dòn đuôi đánh anh Việt, khi thấy sự việc như vậy, các bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ chỉ ra xem, không có hành vi gây rối trật tự công cộng. Chỉ đến khi anh V chạy vào nhà ông Hà Văn Q, nhưng nhóm bị cáo xã Võ M vẫn dòn theo đánh và đập phá tài sản nhà ông Q. Khi thấy sự việc nhóm thanh niên xã Võ M là người ở nơi khác đến lại đánh, đập phá tài sản của ông Q, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ mới bức xúc và bị kích động do hành vi trái pháp luật của các bị cáo xã Võ M gây ra nên bị cáo Đô mới có hành vi hô hào, kích động để bị cáo D, L, Kh, Đ đập vỡ kính xe ô tô của anh H. Như vậy thấy rằng đối với hành vi Gây rối trật tự công cộng vai trò của bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ là ít nguy hiểm hơn so với nhóm bị cáo của xã Võ M, lỗi chính cũng là do nhóm thanh niên xã Võ M, 05 bị cáo cũng chỉ là người dân xung quanh đó ra xem, thấy sự việc bất bình nên bị kích động dẫn đến hành vi phạm tội. Do đó cũng pH xem xét lại mức hình phạt đối với các bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ ở tội này cho phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới là:

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ cung cấp 01 công văn số 67/CV-UBND ngày 10/11/2021 của UBND xã Khả Cửu, huyện Thanh S, tỉnh P đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P giảm mức án cho công dân của địa phương cho bị cáo cải tạo tại địa phương, chính quyền địa phương sẽ giám sát, giáo dục bị cáo; 01 Giấy khen ngày 28/6/2021 của UBND xã Khả Cửu, huyện Thanh S, tỉnh P vì đã có thành tích tiêu biểu trong công tác ủng hộ quỹ “Phòng chống dịch bệnh Covid-19”.

- Các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ cung cấp 01 công văn số 109/CV-UBND ngày 04/11/2021 của UBND xã Văn M, huyện Thanh S, tỉnh P đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh P giảm mức án cho công dân của xã Văn M cho bị cáo cải tạo tại địa phương, chính quyền địa phương sẽ giám sát, giáo dục bị cáo; 04 Giấy khen ngày 28/6/2021 của UBND xã Văn M, huyện Thanh S, tỉnh P cho các bị cáo vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào ủng hộ quỹ quỹ tiêm vắc xin phòng chống Covid-19 đợt 2 năm 2021.

Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm. Ngày 13/10/2021 anh Lê Thanh H có đơn đề nghị các bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả thêm do bị ảnh hưởng tâm lý, tinh thần bởi hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo nên không đi làm được. Các bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ đã tự nguyện bồi thường thêm cho anh H số tiền là 8.000.000đ. Xét thấy đây là việc các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả do hành vi gây rối trật tự công cộng đã gây ra.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới cho các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ quy định tại điểm b, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét nguyên nhân, tính chất hành vi phạm tội Gây rối trật tự công cộng của các bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ là ít nguy hiểm hơn so với các bị cáo khác ở xã Võ M. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, bản thân bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ không có tiền án, tiền sự gì, có nơi cư trú rõ ràng, chính quyền địa phương có công văn tha thiết xin cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội, nên xét thấy không nhất thiết PH áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo mà nên cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ.

Đối với tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là tội ít nghiêm trọng. Xét thấy tại cấp phúc thẩm các bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới. Giá trị tài sản bị hủy hoại không lớn, các bị cáo đã khắc phục đầy đủ nên không cần thiết PH phạt tù giam các bị cáo mà có thể chuyển thành hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo Đô, D, L, Kh, Đ.

[3.3] Đối với bị cáo Hà Xuân H, Hà Đình Tr kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng cả 02 bị cáo H và Tr là thuộc nhóm bị cáo ở xã Võ M, huyện Thanh S, tỉnh P. Tuy nhiên vai trò của bị cáo

Tr, H là ít nguy hiểm hơn, 02 bị cáo chỉ hò hét, kích động, không có hành vi dòn đánh anh V và đập phá tài sản của ông Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới đó là sau khi kháng cáo, bị cáo Tr đã tự nguyện bồi thường cho ông Q1.000.000 đ, ông Hà Văn Q đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Tr, H. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới cho các bị cáo Tr, H được quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo Tr, H không có tiền án, tiền sự gì, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn. Bị cáo Tr bị bệnh ung thư nên xét thấy không nhất thiết pH áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo mà cho các bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Từ những phân tích tại các mục [3.1], [3.2] và [3.3] có căn cứ:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Văn Ng. Sửa Quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh P đối với bị cáo Hà Văn Ng.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ, Hà Xuân H, Hà Đình Tr. Sửa Quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh P đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ, Hà Xuân H, Hà Đình Tr.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp được chấp nhận.

[5] Luật sư bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ, Hà Xuân H, Hà Đình Tr, Hà Văn Ng có quan điểm đề nghị phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí:

Kháng cáo của Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ, Hà Xuân H, Hà Đình Tr được chấp nhận. Kháng cáo của bị cáo Hà Văn Ng được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Hà Văn Ng. Sửa Quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh P đối với bị cáo Hà Văn Ng.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Hà Đình Tr, Hà Xuân H.

Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hà Xuân H, Hà Đình Tr. Sửa Quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh P đối với các bị cáo Hà Xuân H, Hà Đình Tr.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Khoa, Bùi Thanh Đức.

Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ. Sửa Quyết định Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2021/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh S, tỉnh P đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ.

[2] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

*** Về tội danh:**

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Đình Tr, Hà Xuân H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Ng (tên gọi khác: Nồ) phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

*** Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

- Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 318, điểm b, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 36; Điều 54 của Bộ luật Hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng”. khoản 1 Điều 178; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 35 của Bộ luật Hình sự về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ đối với tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo được khấu trừ 31 (Ba mươi một) ngày tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 9/02/2021 đến ngày 11/3/2021, quy đổi thành 03 (Ba) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 20 (Hai mươi) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Khả C, huyện Thanh S, tỉnh P nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án. Giao bị cáo Đ cho UBND xã Khả C, huyện Thanh S, tỉnh P để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Khả C, huyện Thanh S, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. UBND xã Khả C, huyện Thanh S, tỉnh P thực hiện việc buộc bị cáo lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị cáo phải nộp một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s, b khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 54 của Bộ luật Hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng” đối với các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ. khoản 1 Điều 178; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 35 của Bộ luật Hình sự về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” đối với các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ.

Xử phạt: + Bị cáo Hà Văn D 24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ đối với tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Bị cáo Hà Hữu L 24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ đối với tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Bị cáo Hà Minh K24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ đối với tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Bị cáo Bùi Thanh Đức 24 (Hai mươi tư) tháng cải tạo không giam giữ đối với tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Các bị cáo Hà Văn D, Bùi Thanh Đ được khấu trừ 31 (Ba mươi một) ngày tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 9/02/2021 đến ngày 11/3/2021, quy đổi thành 03 (Ba) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Các bị cáo còn phải chấp hành 20 (Hai mươi) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Văn M, huyện Thanh S, tỉnh P nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án. Giao các

bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ cho UBND xã Văn M, huyện Thanh S, tỉnh P để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Văn M, huyện Thanh S, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ.

Các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. UBND xã Văn M, huyện Thanh S, tỉnh P thực hiện việc buộc bị cáo lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

Phạt các bị cáo Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ. Mỗi bị cáo số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) đối với tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Các bị cáo phải nộp một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật Hình sự .

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Đình Tr.

Xử phạt bị cáo Hà Đình Tr 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Xuân H.

Xử phạt bị cáo Hà Xuân H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Hà Đình Tr, Hà Xuân H cho UBND xã Võ M, huyện Thanh S, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Hà Đình Tr, Hà Xuân H có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Võ M, huyện Thanh S, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Văn Ng.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Ng 18 (Mười tám) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ 31 (Ba mươi mốt) ngày tạm giam (từ ngày 09/02/2021 đến ngày 11/3/2021), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm h khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Hà Đình Tr, Hà Xuân H, Hà Văn D, Hà Hữu L, Hà Minh Kh, Bùi Thanh Đ, Hà Văn Ng và Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND huyện Thanh S;
- VKSND huyện Thanh S;
- CQ CSĐT Công an huyện Thanh S;
- Chi cục THA dân sự huyện Thanh S;
- UBND nơi b/c thường trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Tạ Văn Thành